

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 28 /2017/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương; kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán, phân bổ ngân sách địa phương, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 5 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm địa phương, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm;

Xét Tờ trình số 132/TTr-UBND ngày 26/6/2017 của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương; kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương; dự toán, phân bổ ngân sách địa phương, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách các cấp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo

thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương; kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương; dự toán, phân bổ ngân sách địa phương, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương; thời gian giao dự toán ngân sách địa phương; thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng

- Hội đồng nhân dân; Thường trực Hội đồng nhân dân; các Ban Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có liên quan.

Điều 2. Thời gian gửi báo cáo và biểu mẫu

1. Thời gian gửi báo cáo

a) Báo cáo kế hoạch tài chính 05 năm địa phương

- Trước ngày 05 tháng 11 năm thứ tư của kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn sau. Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trước ngày 30 tháng 11 năm thứ tư của kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn trước.

- Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trước ngày 20 tháng 11 năm thứ năm của kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh giai đoạn sau báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương

- Trước ngày 01 tháng 9 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố gửi Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân huyện, thành phố kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương. Ban Kinh tế - Xã hội chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Hội đồng nhân dân huyện, thành phố cho ý kiến trước ngày 15 tháng 9 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

- Trước ngày 15 tháng 11 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương. Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trước ngày 30

tháng 11 năm thứ tư của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

- Trước ngày 15 tháng 4 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố gửi Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân huyện, thành phố kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương (đã chỉnh sửa). Ban Kinh tế - Xã hội chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Hội đồng nhân dân huyện, thành phố cho ý kiến lần thứ 2 trước ngày 30 tháng 4 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

- Trước ngày 01 tháng 6 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương (sau khi hoàn chỉnh lần 2 theo ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính). Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến lần 2 trước ngày 15 tháng 6 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước.

- Trước ngày 10 tháng 11 năm thứ năm của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước, Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp kế hoạch đầu tư công trung hạn, bao gồm danh mục chương trình, dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án theo từng nguồn vốn.

c) Báo cáo kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương

- Trước ngày 5 tháng 7 hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh lập kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương gửi Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trước ngày 15 tháng 7 hằng năm.

- Trước ngày 20 tháng 11 hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, trình Hội đồng nhân dân tỉnh để tham khảo khi thảo luận, xem xét, thông qua dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách địa phương hằng năm.

d) Thời gian gửi dự toán, phân bổ ngân sách địa phương hằng năm; nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách địa phương (năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách)

- Trước ngày 15 tháng 6 hằng năm, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổng hợp, lập dự toán ngân sách địa phương năm sau gửi Ủy ban nhân dân và phòng Tài chính – Kế hoạch huyện, thành phố (sau khi có ý kiến của Thường trực HĐND xã, phường, thị trấn).

- Trước ngày 25 tháng 6 hằng năm, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổng hợp, lập dự toán ngân sách địa phương năm sau gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài chính (sau khi có ý kiến của Thường trực HĐND huyện, thành phố).

- Trước ngày 5 tháng 7 hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, lập dự toán ngân sách địa phương năm sau gửi Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội

đồng nhân dân tỉnh. Ban Kinh tế - ngân sách chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến trước ngày 15 tháng 7 hằng năm.

- Trước ngày 20 tháng 11 hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh lập dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm sau; nguyên tắc tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách địa phương, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của các cấp ngân sách địa phương (đối với năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách) gửi Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách chủ trì, xem xét thẩm tra, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm sau trước ngày 10 tháng 12 hằng năm.

- Hội đồng nhân dân huyện, thành phố quyết định ngân sách địa phương, phương án phân bổ ngân sách cấp mình chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định dự toán và phân bổ ngân sách.

- Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn quyết định và phân bổ ngân sách cấp mình chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân huyện, thành phố quyết định dự toán và phân bổ ngân sách.

đ) Thời gian giao dự toán ngân sách địa phương: chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách, Ủy ban nhân dân cùng cấp giao dự toán thu, chi ngân sách năm sau cho từng cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình và cấp dưới.

e) Thời hạn phê chuẩn và gửi báo cáo quyết toán ngân sách các cấp đến Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp, các Ban của Hội đồng nhân dân và cơ quan tài chính cấp trên

- Thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách các cấp: Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp mình chậm nhất 12 tháng sau năm ngân sách kết thúc. Hội đồng nhân dân huyện, thành phố và Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp mình tại kỳ họp Hội đồng nhân dân cùng cấp giữa năm sau đảm bảo đúng quy định tại Khoản 5 Điều 69 Luật ngân sách nhà nước năm 2015 (Thường trực HĐND huyện, thành phố hướng dẫn thời gian phê chuẩn quyết toán ngân sách xã, phường, thị trấn và ngân sách cấp mình phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương).

- Thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - ngân sách (Ban kinh tế - xã hội) của Hội đồng nhân dân cùng cấp để thẩm tra; đồng thời gửi cơ quan tài chính cấp trên:

+ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn gửi báo cáo quyết toán ngân sách đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn; đồng thời gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố trước ngày 15 tháng 4 năm sau.

+ Ủy ban nhân dân huyện, thành phố gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện, thành phố; đồng thời gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 6 năm sau.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời gửi Bộ Tài chính trước ngày 01 tháng 10 năm sau.

2. Biểu mẫu

UBND các xã, phường, thị trấn; UBND các huyện, thành phố và đơn vị dự toán cấp I lập báo cáo gửi cơ quan Tài chính, UBND cấp trên theo biểu mẫu quy định tại Nghị định 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 5 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm địa phương, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính (nếu có).

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 22/7/2017. Áp dụng từ năm ngân sách 2017 đối với quy định về thời gian lập, thẩm tra về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm; từ năm ngân sách 2018 đối với việc lập kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương; từ năm ngân sách 2021 đối với quy định về thời gian lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương và kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh

